

Họ và tên:

Lớp:



Phiếu bài tập Thực vật

Câu 1. Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành hạt kín là

- ☐ A Cây thông, cây rêu, cây lúa, cây rau muống.
- ☐ B Cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.
- ☐ C Cây nhãn, cây hoa li, cây bèo tấm, cây vạn tuế.
- ☐ D Cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.

Câu 2. Thực vật góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường bằng cách

- ☐ A Giảm bụi, khí độc và tăng cường hàm lượng kí carbon dioxide (khí cacbonic).
- ☐ B Giảm bụi, khí độc cân bằng hàm lượng khí carbon dioxide (khí cacbonic) và khí oxygen (oxi).
- ☐ C Giảm bụi và sinh vật gây bệnh, tăng hàm lượng khí carbon dioxide (khí cacbonic).
- ☐ D Giảm bụi và khí độc, giảm hàm lượng khí oxygen (oxy).

Câu 3. Thực vật được chia thành các ngành đa dạng như thế nào?

- ☐ A 2 ngành: nhân sơ và nhân thực.
- ☐ B 2 ngành: Hạt trần và Hạt kín.
- ☐ C 3 ngành: Dương xỉ, Hạt trần và Hạt kín.
- ☐ D 4 ngành: Rêu, Dương xỉ, Hạt trần và Hạt kín.



Câu 4. Ngành thực vật nào có số lượng loài lớn nhất?

- | | |
|--------------------------------------|-------------------------------------|
| ☐ A Dương xỉ, | ☐ B Hạt kín, |
| ☐ C Hạt trần, | ☐ D Rêu. |

Câu 5. Thực vật có đặc điểm: có mạch dẫn, có thân, lá và rễ thật, không có hạt, không có hoa – những loài thực vật này thuộc ngành nào?

- | | |
|--------------------------------------|--------------------------------------|
| ☐ A Hạt trần, | ☐ B Rêu, |
| ☐ C Hạt kín, | ☐ D Dương xỉ. |



Câu 6. Thực vật thuộc ngành nào dưới đây có hoa?

☐ A Hạt trần,

☐ B Dương xỉ,

☐ C Hạt kín,

☐ D Rêu.

Câu 7. Thực vật thuộc ngành nào không có mạch dẫn?

☐ A Rêu,

☐ B Hạt trần,

☐ C Hạt kín,

☐ D Dương xỉ.

Câu 8. Loại thực vật nào sau đây gây ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người

☐ A Cây cà chua,

☐ B Cây đay,

☐ C Cây bông,

☐ D Cây thuốc là.

Câu 9. Loại thực vật nào sau đây không phải cây lương thực?

☐ A Khoai lang,

☐ B Cây nhãn,

☐ C Cây ổi,

☐ D Tam thất.



Câu 10. Loại thực vật nào sau đây được sử dụng làm thuốc

☐ A Khoai lang,

☐ B Cây nhĩn,

☐ C Cây ổi,

☐ D Tam thất.

Câu 11. Thực vật thuộc ngành nào có cơ quan sinh sản tiến hoá nhất?

☐ A Hạt trần,

☐ B Dương xỉ,

☐ C Rêu,

☐ D Hạt kín.

Câu 12. Có rễ, thân, lá chính thức, có mạch dẫn vận chuyển các chất. Lá còn non thường cuộn lại trên đầu. Đây chính là đặc điểm của:

☐ A Cây vạn tuế,

☐ B Cây hoa súng,

☐ C Cây lúa,

☐ D Cây dương xỉ.



Câu 13. Cơ quan sinh sản của Rêu nằm ở đâu

☐ A Mặt dưới lá,

☐ B Phần ngọn,

☐ C Mặt dưới lá non,

☐ D Phần thân.

Câu 14. Cơ quan sinh sản của Dương xỉ nằm ở đâu

☐ A Mặt dưới lá non,

☐ B Mặt trên lá già,

☐ C Ngọn cây,

☐ D Mặt dưới lá già.

Câu 15. Cây nào dưới đây có hạt nhưng không có quả?

☐ A Cây thông,

☐ B Cây ngô,

☐ C Cây choối,

☐ D Cây mía.

